

Số: 152 /STP-VP

Đồng Nai, ngày 18 tháng 01 năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện
chuyển nguồn kinh phí cuối
năm 2017 sang năm 2018

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 258/STC-TCHCSN ngày 17/01/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc bổ sung nội dung thực hiện chuyển nguồn kinh phí sang năm 2018.

Sở Tư pháp yêu cầu Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Trưởng phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4 nghiên cứu và thực hiện đúng hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018 của Sở Tài chính tại Công văn số 11/STC-TCHCSN ngày 02/01/2018 và Công văn hướng dẫn bổ sung số 258/STC-TCHCSN ngày 17/01/2018.

Các đơn vị truy cập địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>, mục “Văn bản chỉ đạo điều hành” để xem chi tiết nội dung Công văn số 11/STC-TCHCSN ngày 02/11/2018 và Công văn số 258/STC-TCHCSN ngày 17/01/2018 của Sở Tài chính./



Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Viên Hồng Tiến

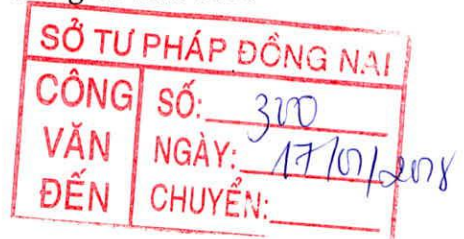
UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 258 /STC-TCHCSN
Về việc bổ sung nội dung thực hiện
chuyển nguồn kinh phí sang năm 2018.

Đồng Nai, ngày 17 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh.



Ngày 13/12/2016, Sở Tài chính đã ban hành công văn số 5905/STC-TCHCSN về việc triển khai thực hiện dự toán năm 2017. Trong đó có nêu: “...*Trường hợp quỹ tiền lương thực tế cả năm 2017 của đơn vị cao hơn dự toán đã giao đầu năm, đơn vị tổng hợp nhu cầu bổ sung quỹ tiền lương báo cáo Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh bổ sung theo quy định. Trường hợp quỹ tiền lương thực tế cả năm 2017 của đơn vị thấp hơn dự toán đã giao. Đề nghị đơn vị tổng hợp gửi Sở Tài chính thực hiện thu hồi phần kinh phí còn thừa. Thời gian thực hiện thu hồi quỹ tiền lương (nếu thừa) hoặc bổ sung quỹ tiền lương (nếu thiếu) trước 31/12/2017...*”

Ngày 02/01/2017, Sở Tài chính đã ban hành văn bản số 11/STC-HCSN về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018. Để việc kiểm tra, đối chiếu số liệu thực tế nguồn kinh phí tự chủ/thường xuyên (Mã nguồn 13) của đơn vị được chặt chẽ, Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh đề nghị đơn vị bổ sung nội dung thực hiện chuyển nguồn kinh phí năm 2017 sang năm 2018 như sau:

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động:

- Thực hiện đối chiếu số dư dự toán nguồn kinh phí tự chủ/thường xuyên (Mã nguồn 13) năm ngân sách 2017 theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC và công văn hướng dẫn khóa sổ số 17676/BTC-KBNN ngày 27/12/2017 của Bộ Tài chính theo Mẫu biểu số 59 (đính kèm).

- Căn cứ kết quả đối chiếu số dư dự toán nguồn kinh phí tự chủ/thường xuyên (Mã nguồn 13), Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện chuyển số dư dự toán “Chi hoạt động” (nếu có) sang dự toán ngân sách năm 2018 và thực hiện hủy số dư dự toán “Chi con người” (nếu có).

- Nguồn kinh phí dự toán “Chi con người” gồm các nội dung: Mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ, các khoản phụ cấp theo lương (phụ cấp chức vụ, phụ

cấp khu vực, phụ cấp thu hút, phụ cấp đất đai, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp công vụ, phụ cấp ưu đãi ngành, nghề, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp trách nhiệm và phụ cấp độc hại, nguy hiểm) và các khoản đóng góp theo quy định (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn).

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động:

- Ngày 26/9/2017, Sở Tài chính đã ban hành công văn số 5170/STC-TCHCSN về việc điều chuyển kinh phí ngân sách hỗ trợ chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên. Số kinh phí giữ lại ở dự toán chi thường xuyên (Mã nguồn 13) là nguồn kinh phí đương nhiên được chuyển nguồn của đơn vị theo quy định tại khoản d, Điểm 3, Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước. Số kinh phí đã chuyển sang phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên thực hiện đối chiếu với Kho bạc Nhà nước như hướng dẫn tại công văn số 11/STC-TCHCSN ngày 02/01/2018 của Sở Tài chính.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn bổ sung thực hiện chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018. Đề nghị các đơn vị dự toán cấp I kịp thời triển khai đến các đơn vị trực thuộc. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước bằng văn bản hoặc trao đổi qua điện thoại (Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính - Số điện thoại: 0251 3847282; Phòng Kiểm soát chi Kho bạc Nhà nước - Số điện thoại 0251 3946 485; Phòng Kế toán, Kho bạc Nhà nước - Số điện thoại: 0251 3827449) để phối hợp giải quyết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám Đốc;
- P. Ngân sách;
- Lưu TCHCSN, VT.

HLT



Người ký: Sở Tài chính
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 17.01.2018
10:51:51 +07:00

Đặng Văn Tấn

	Chương trình mục tiêu (chi tiết từng chương trình)										
3	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (5)										
1	Dự án A										
2										

Ghi chú: Mẫu biểu sử dụng cho cả chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển.

(1) Do Kho bạc Nhà nước thực hiện.

(2) Dự toán năm trước chuyển sang, gồm: số dư dự toán và số dư tạm ứng năm trước được chuyển sang năm sau.

(3) Dự toán điều chỉnh là hiệu số giữa số bổ sung với số giảm dự toán trong năm; nếu dương thì ghi dấu cộng (+), nếu âm thì ghi dấu trừ (-).

(4) Chi tiết theo từng nội dung được phép chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của Luật NSNN và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

(5) Đối với chi đầu tư phát triển, số dư dự toán, số dư tạm ứng (chưa thanh toán) chi đầu tư phát triển được chuyển sang năm sau theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

KBNN nơi giao dịch xác nhận về số dư tài khoản tiền gửi của đơn vị
(Ghi rõ tổng số của các chỉ tiêu ở cột số 5, 9, 10, 11, 12)

...., ngày ... tháng ... năm
Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Số: 11/STC-TCHCSN
Về việc hướng dẫn xử lý chuyển
nguồn ngân sách cuối năm 2017
sang năm 2018.

Đồng Nai, ngày 02 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể.

Công tác xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm được quy định tại Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 (Luật NSNN); Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN.

Căn cứ công văn số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018;

Căn cứ công văn số 17676/BTC-KBNN ngày 27/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017 trên TABMIS;

Sở Tài chính phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh hướng dẫn các đơn vị công tác xử lý ngân sách cuối năm 2017, chuyển sang năm 2018, cụ thể như sau:

1. Các khoản kinh phí được chuyển nguồn:

Các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư (viết tắt là đơn vị) tích cực triển khai, sử dụng dự toán ngân sách năm 2017 được giao, thanh toán các khoản tạm ứng theo đúng thời hạn quy định. Các khoản dự toán chưa thực hiện hoặc chưa chi hết, các khoản đã tạm ứng trong dự toán và số dư trên tài khoản tiền gửi ngân sách cấp đến hết thời gian chỉnh lý quyết toán (31/01/2018) chưa thực hiện được hoặc chưa sử dụng hết, được chuyển sang năm 2018 tiếp tục sử dụng, gồm:

a) Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm 2018 theo quy định tại Điều 76 Luật Đầu tư công và Điều 64 Luật NSNN năm 2015, cụ thể:

- Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm thực hiện theo quy định tại Điều 76 Luật Đầu tư công.

- Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2017 (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương), thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2017 được kéo dài đến hết ngày 31/12/2018;

nhưng khi thực hiện đối với nguồn vốn ngân sách trung ương, các đơn vị phải tuân thủ đúng quy định tại Tiết b, Khoản 3, Điều 46, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm (tức là các đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư) thuộc NSTW phải được Bộ kế hoạch và Đầu tư thông báo cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2018).

- Đối với kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 đã được chuyển sang năm 2017, chỉ được giải ngân đến hết ngày 31/12/2017. Trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc kéo dài thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công sang năm 2018 theo từng dự án.

- Đối với số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi không đưa vào quyết toán niên độ ngân sách của năm quyết toán. Sau thời gian chỉnh lý quyết toán, số dư tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi còn lại được chuyển sang ngân sách năm sau để thu hồi tạm ứng, cơ quan tài chính không phải xét chuyển (theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm).

Lưu ý: Riêng đối với các khoản đã sử dụng dự toán/kế hoạch vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài được cân đối vào ngân sách nhà nước của năm dự toán 2016 đã được chuyển nguồn sang năm 2017 theo Luật Đầu tư công: Trường hợp KBNN đã kiểm soát chi, hoặc cơ quan có thẩm quyền đã ký đơn rút vốn, nhưng giải ngân, thanh toán sau ngày 31/01/2018; hoặc đã được nhà tài trợ giải ngân trước ngày 31/01/2018 nhưng chưa đến KBNN kiểm soát chi (theo quy trình kiểm soát sau), thời gian hoàn thành thủ tục hạch toán ghi thu, ghi chi chậm nhất là 30/03/2018 và quyết toán vào năm ngân sách 2017.

Thủ trưởng cơ quan tài chính và KBNN các cấp có trách nhiệm thông báo cho chủ đầu tư, ban quản lý dự án được giao quản lý ghi thu ghi chi vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài kéo dài thời gian hạch toán ghi thu ghi chi.

b) Chi mua sắm trang thiết bị đã có đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2017 (theo dõi mã nguồn 12- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán); chi mua tăng, mua bù hàng dự trữ quốc gia:

Về nội dung chi mua sắm trang thiết bị, đơn vị gửi Kho bạc nhà nước (KBNN) nơi giao dịch trước ngày 10/02/2018: Quyết định phê duyệt dự toán mua sắm; kế hoạch lựa chọn nhà thầu của cấp có thẩm quyền ký duyệt trước ngày 30/06/2017; hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2017 và còn thời hạn thực hiện thanh toán, để làm căn cứ đối chiếu, xác nhận, chuyển nguồn sang năm 2018 cho đơn vị.

Số dư kinh phí mua tăng, mua bù hàng dự trữ quốc gia năm 2017 được chuyển sang năm 2018 sử dụng tiếp.

c) Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội (viết tắt là nguồn thực hiện chính sách tiền lương):

Nguồn kinh phí để thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội, được theo dõi mã nguồn 14 - Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương.

d) Kinh phí được giao tự chủ (gồm cả khoản chi quản lý hành chính) của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước theo chế độ quy định và theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi:

Nguồn kinh phí được giao tự chủ được theo dõi mã nguồn 13 - Kinh phí được giao tự chủ (bao gồm: kinh phí khoán chi của các đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí khoán chi quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; và các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/09/2017 giao tự chủ, giao khoán).

Các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi, gồm: số dư tại các đơn vị được giao theo cơ chế tài chính trong nước, số dư tạm ứng ở cấp ngân sách theo chế độ quy định khi làm thủ tục xác nhận viện trợ được chuyển nguồn sang năm sau.

đ) Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/09/2017, không bao gồm các khoản bổ sung do các đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao của các đơn vị dự toán trực thuộc:

Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/09/2017, nguồn không tự chủ được theo dõi mã nguồn 15 - Kinh phí không tự chủ được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9.

e) Kinh phí nghiên cứu khoa học (thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ) bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện.

Đơn vị quản lý kinh phí nghiên cứu khoa học còn phải chi kinh phí cho các dự án, đề án đang trong thời gian thực hiện, gửi KBNN nơi giao dịch trước ngày 10/02/2018: Văn bản giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền còn thời hạn thực hiện.

Khoản kinh phí này được theo dõi mã nguồn 16 - Kinh phí nghiên cứu khoa học.

(Lưu ý: KBNN thực hiện chuyển nguồn các chương trình, đề tài, dự án thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ khi có đủ các điều kiện: Kinh phí nghiên cứu khoa học (thuộc lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ - Loại 370, ban hành

theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/06/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước); có văn bản giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền còn thời hạn thực hiện.

f) Lưu ý: Vốn ODA chi sự nghiệp giao năm 2017, trường hợp KBNN đã kiểm soát chi, hoặc cơ quan có thẩm quyền đã ký đơn rút vốn trước 31/01/2018, nhưng giải ngân, thanh toán sau ngày 31/01/2018; hoặc đã được nhà tài trợ giải ngân trước ngày 31/01/2018 nhưng chưa đến KBNN kiểm soát chi (theo quy trình kiểm soát sau), thời gian hoàn thành thủ tục hạch toán ghi thu, ghi chi chậm nhất là 30/03/2018, và quyết toán vào năm ngân sách 2017.

2. Thủ tục chuyển nguồn sang năm sau:

a) Các khoản kinh phí đã giao cho các đơn vị thuộc các nội dung từ Điểm a đến Điểm f Mục 1 của Công văn này, trước ngày 10/02/2018, đơn vị lập bảng đối chiếu, xác nhận với KBNN nơi giao dịch (theo Mẫu biểu số 58, số 59 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính (Thông tư số 342/2016/TT-BTC) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) về số dư dự toán, số dư tạm ứng và số dư trên tài khoản tiền gửi ngân sách cấp (nếu có), kèm theo các tài liệu liên quan nêu trên, để chuyển sang ngân sách năm 2018.

Lưu ý: Công văn này đã bổ sung thêm cột Cam kết chi vào mẫu biểu số 59 (Mẫu đính kèm) theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại công văn số 17676/BTC-KBNN. Đề nghị đơn vị thực hiện theo mẫu này gửi KBNN thực hiện xác nhận số liệu.

b) KBNN nơi đơn vị giao dịch căn cứ nội dung dự toán giao, thời hạn được chi, điều kiện được chuyển nguồn để xác nhận, chuyển nguồn sang năm 2018. KBNN các cấp tổng hợp lập báo cáo chi tiết theo đơn vị dự toán cấp I gửi Sở Tài chính để theo dõi theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC. Khi sử dụng sẽ hạch toán, quyết toán vào ngân sách năm sau theo chế độ quy định.

d) Sau ngày 15/3/2018, KBNN không xác nhận, không hạch toán chuyển nguồn sang năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Khoản 2, Điều 42, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP. Khi xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN của các cơ quan, đơn vị đối với các khoản kinh phí được chuyển nguồn, thì chỉ được quyết toán khoản chuyển nguồn sang năm 2018 theo đúng quy định nêu trên.

3. Số dư tài khoản tiền gửi:

a) Số dư tài khoản tiền gửi ngân sách cấp đến hết ngày 31/12/2017 được xử lý như sau:

Số dư tài khoản tiền gửi các khoản ngân sách cấp của đơn vị dự toán mở tại Kho bạc Nhà nước đến cuối ngày 31/12/2017 được tiếp tục thanh toán theo quy định trong thời gian chính lý quyết toán. Đến hết thời gian chính lý quyết toán mà vẫn còn dư, thì phải nộp trả ngân sách nhà nước; trừ trường hợp được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định tại phần 1 của Công văn này.

- Đối với số dư tài khoản tiền gửi được chuyển nguồn sang năm 2018, thủ tục chuyển nguồn như sau: Chậm nhất đến hết ngày 10/02/2018, đơn vị sử dụng ngân sách phải đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch và chi tiết theo Khoản, Tiêu mục số tiền còn dư (theo mẫu biểu số 58, ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) kèm theo các tài liệu liên quan, để có căn cứ xác định thuộc diện được chuyển sang ngân sách năm 2018 theo quy định tại phần 1 của Công văn này.

Căn cứ kết quả đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi, Kho bạc Nhà nước đồng cấp thực hiện hạch toán giảm chi (nếu đã hạch toán chi) hoặc hạch toán giảm tạm ứng (nếu đã hạch toán tạm ứng) ngân sách năm trước, tăng số đã cấp ngân sách năm sau; đồng thời thực hiện chuyển số dư dự toán ngân sách năm trước (tương ứng với số dư tài khoản tiền gửi được chuyển sang ngân sách năm sau) sang dự toán ngân sách năm sau.

- Đối với số dư tài khoản tiền gửi không sử dụng tiếp phải nộp lại ngân sách nhà nước. Đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo chi tiết số dư theo Mục lục ngân sách nhà nước đến Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch trước ngày 10/02/2018 để phối hợp thực hiện nộp lại ngân sách và hạch toán giảm chi hoặc giảm tạm ứng ngân sách;

b) Số dư trên tài khoản tiền gửi không thuộc ngân sách nhà nước cấp, được chuyển sang năm sau sử dụng theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung hướng dẫn các đơn vị công tác xử lý ngân sách cuối năm 2017, chuyển sang năm 2018. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước bằng văn bản hoặc trao đổi qua điện thoại (Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính - Số điện thoại: 0251 3847282; Phòng Kế toán, Kho bạc nhà nước - Số điện thoại: 0251 3827449) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Kho bạc nhà nước tỉnh (phối hợp);
- BGĐ Sở; P. Ngân sách; P. Đầu tư;
- Lưu VT, TCHCSN.



ĐƠN VỊ (hoặc CHỦ ĐẦU TƯ)....., MÃ SỐ:.....

Mẫu biểu số 59

MÃ CHƯƠNG:....

MÃ KBNN GIAO DỊCH:....

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CỦA CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NGÂN SÁCH CÁC CẤP THEO HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN NĂM... CHUYỂN SANG NĂM

(Dùng cho các đơn vị dự toán ngân sách, chủ đầu tư thuộc ngân sách các cấp báo cáo cơ quan kho bạc nhà nước)

Đơn vị: Đồng

TT	Đơn vị	Tính chất nguồn kinh phí ⁽¹⁾	Loại, Khoản	Dự toán năm được chi				Dự toán đã sử dụng đến 31/01 năm sau	Số dư tại thời điểm 31/01 được chuyển sang năm sau		
				Tổng số 5= 6+7+8	Dự toán năm trước chuyển sang ⁽²⁾	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh ⁽³⁾		Số dư dự toán	Số dư tạm ứng	Cam kết chi
	2	3	4	5= 6+7+8	6	7	8	9	10=5-9	11	
	CHI THƯỜNG XUYÊN⁽⁴⁾										
	- Kinh phí được giao tự chủ										
	- Kinh phí được bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm										
										
	Kinh phí chương trình MTQG và Chương trình mục tiêu (chi tiết từng chương trình)										
	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽⁵⁾										
	Dự án A										
										

Ghi chú: Mẫu biểu sử dụng cho cả chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển.

(1) Do Kho bạc Nhà nước thực hiện.

(2) Dự toán năm trước chuyển sang, gồm: số dư dự toán và số dư tạm ứng năm trước được chuyển sang năm sau.

(3) Dự toán điều chỉnh là hiệu số giữa số bổ sung với số giảm dự toán trong năm; nếu dương thì ghi dấu cộng (+), nếu âm thì ghi dấu trừ (-).

(4) Chi tiết theo từng nội dung được phép chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của Luật NSNN và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

(5) Đối với chi đầu tư phát triển, số dư dự toán, số dư tạm ứng (chưa thanh toán) chi đầu tư phát triển được chuyển sang năm sau theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

KBNN nơi giao dịch xác nhận về số dư tài khoản tiền gửi của đơn vị
(Ghi rõ tổng số của các chỉ tiêu ở cột số 5, 9, 10, 11)

..., ngày ... tháng ... năm

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

